**CHỦ ĐỀ 2 KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

(Tiếp)

##

|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần 6, 7****Tiết 16-17-18-19-20-21** | **NHẬN DIỆN ĐIỂM TÍCH CỰC VÀ CHƯA TÍCH CỰC TRONG HÀNH VI GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CỦA BẢN THÂN**(Hoạt động định hướng: 1 tiết;Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 4 tiết;Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết) |

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia trải nghiệm các hoạt động trong nội dung này, HS sẽ:

**1. Về kiến thức**

Xác định được điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử.

**2. Về năng lực**

– Hình thành năng lực tự chủ trong hành vi giao tiếp, ứng xử.

– Hình thành năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong các tình huống giao tiếp.

**3. Về phẩm chất**

Phát triển các phẩm chất:

– Có trách nhiệm với hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

– Tự tin trong giao tiếp, ứng xử.

– Tôn trọng đối tượng giao tiếp.

– Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.

**II. THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ HỌC LIỆU**

**1. GV chuẩn bị**

– Không gian đủ rộng cho HS tham gia diễn đàn “Giới trẻ hiện nay và các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội”.

– Các phương tiện, thiết bị âm thanh.

– Thành lập Ban Tổ chức (BTC) diễn đàn gồm: đại diện Ban Giám hiệu, TPT Đội, đại diện chi đội trưởng một số lớp hoặc nhóm HS nòng cốt.

– BTC diễn đàn thống nhất mục tiêu, nội dung, cách tiến hành hoạt động và thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động.

– Thành lập Ban Cố vấn: có thể mời 1 GV chủ nhiệm (GVCN), 1 GV dạy môn Giáo dục công dân, 1 GV phụ trách công tác tư vấn tâm lí của trường.

– Cử HS dẫn chương trình.

– GVCN các lớp thông báo cho HS về mục tiêu, nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức diễn đàn để HS chuẩn bị các ý kiến trình bày, trao đổi trong diễn đàn.

– Thu thập những câu hỏi của HS về chủ đề diễn đàn.

– Một vài tranh ảnh, băng rôn trang trí địa điểm nơi tổ chức diễn đàn.

– Ghế ngồi cho Ban Cố vấn.

– Xây dựng chương trình diễn đàn “Giới trẻ hiện nay và các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội”.

– Video clip về một số hình ảnh giao tiếp, ứng xử của giới trẻ hiện nay.

– Những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử.

– Những trường hợp, tình huống thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương.

– Ví dụ thông điệp về giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả.

– Giấy A0, bút dạ để ghi kết quả thảo luận nhóm.

**2. HS chuẩn bị**

– SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

– Tập một số tiết mục văn nghệ về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực.

– Ý kiến tham gia diễn đàn “Giới trẻ hiện nay và các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội”.

– Tìm một số ví dụ thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương và trong cộng đồng dân cư địa phương.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG**

**( SHDC quy mô lớp)**

**Diễn đàn về chủ đề “Giới trẻ hiện nay và các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội”**

a) Mục tiêu

– HS trình bày được một số chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

– Đưa ra được nhận xét về các hành vi giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay, đối chiếu với các chuẩn mực xã hội.

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của HS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Ổn định tổ chức, đón tiếp đại biểu (nếu có).  | – Văn nghệ chào mừng (nếu có).  |  |
| – Đại diện BTC lên tuyên bố lí do, khai mạc diễn đàn và định hướng nội dung diễn đàn, bao gồm: + Các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội.+ Thực trạng hành vi giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay đối chiếu với các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội. | – MC giới thiệu Ban Cố vấn.– Mời các bạn HS cùng xem video clip về một số hình ảnh giao tiếp, ứng xử của giới trẻ hiện nay.  |  |
| – Ban Cố vấn lắng nghe ý kiến, quan điểm của HS và sẵn sàng chia sẻ, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của HS (nếu có). | – MC lần lượt mời các bạn đã đăng kí tham luận lên phát biểu, trao đổi ý kiến về các nội dung trên. Đồng thời động viên các bạn HS khác tham gia ý kiến dù chưa đăng kí trước. Chú ý để các bạn tự do trình bày những suy nghĩ, quan điểm của mình càng nhiều càng tốt. – HS có thể đưa ra nhận định của mình về những nội dung của diễn đàn. Cũng có thể phát biểu thể hiện sự đồng tình với những ý kiến đã phát biểu trước đó; hoặc tranh luận với những ý kiến của bạn mà bản thân thấy không đồng tình. – Mời Ban Cố vấn tham gia giải đáp những băn khoăn, vướng mắc mà HS đưa ra. |  |
| – Kết thúc diễn đàn, đại diện Ban Cố vấn tổng kết các ý kiến của HS và cùng HS đưa ra thông điệp kêu gọi các bạn HS hãy giao tiếp, ứng xử theo các chuẩn mực xã hội. | – MC mời đại diện Ban Cố vấn lên tổng kết các ý kiến của HS và cùng HS đưa ra thông điệp kêu gọi các bạn HS hãy giao tiếp, ứng xử theo các chuẩn mực xã hội.  |  |

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(4 tiết)**

**KHỞI ĐỘNG**

**Chơi trò chơi “Lịch sự”.**

a) Mục tiêu

– HS phân biệt được những lời nói lịch sự, tích cực và chưa lịch sự, tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

– Nhận ra ý nghĩa, tác dụng của những lời nói lịch sự, tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

– Tạo bầu không khí vui vẻ, hứng thú tìm hiểu chủ đề mới. b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của HS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.Người làm quản trò sẽ lần lượt đưa ra những lời yêu cầu, đề nghị. Nếu là những lời yêu cầu, đề nghị lịch sự (ví dụ như: Mời các bạn đứng lên/ Xin mời các bạn giơ hai tay lên cao/…) thì người chơi thực hiện động tác theo yêu cầu. Ngược lại, nếu lời yêu cầu, đề nghị chưa lịch sự (ví dụ như: Ê, đứng lên đi!/ Giơ tay lên ngay!/…) thì người chơi không được thực hiện theo.Nếu ai nhầm lẫn, tức là không làm theo những lời yêu cầu lịch sự, hoặc làm theo những lời yêu cầu không lịch sự, thì sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.– Cử HS làm quản trò. | – Lắng nghe GV phổ biến cách chơi và luật chơi; hỏi lại GV nếu chưa rõ.– Quản trò tổ chức cho các bạn chơi thử một vài lần.– Quản trò tổ chức cho các bạn chơi với tốc độ nhanh dần. – Sau một lúc có thể thay đổi người làm quản trò. | – Tất cả HS trong lớp đều tham gia chơi.– HS đều có ý thức tuân thủ luật chơi. |
| – GV tổ chức cho HS thảo luận sau trò chơi: Em có suy nghĩ gì sau khi chơi trò chơi? | – HS thảo luận về ý nghĩa của trò chơi. |  |
| – GV kết luận: Những lời yêu cầu, đề nghị lịch sự trong giao tiếp, ứng xử thể hiện sự tôn trọng đối tượng giao tiếp, khiến họ cảm thấy dễ chịu, giúp cho mối quan hệ trở nên gần gũi, tốt đẹp hơn. Ngược lại, những lời nói chưa lịch sự khiến người nghe cảm thấy bị xúc phạm, khó chịu và không muốn làm theo.– GV chuyển ý, giới thiệu chủ đề hoạt động. |  |  |

**Tiết 2**

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử**

a) Mục tiêu

HS nêu được những biểu hiện tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử.

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống giao tiếp ở trang 12, SGK  |
| – GV chia HS thành các nhóm nhỏ, phân công mỗi nhóm nghiên cứu một tình huống ở trang 12, SGK; chỉ ra những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của nhân vật trong mỗi tình huống. | – Lắng nghe GV phân công nhiệm vụ.– HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ và cử người ghi chép kết quả. | – Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm chính là bản ghi kết quả thảo luận của HS trong nhóm.– Sản phẩm hoạt động  |
| – GV tổ chức cho HS trình bày kết quả phân tích các tình huống.– GV tổng kết các ý kiến và kết luận:+ Tình huống 1: Lê và các bạn đã có những hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực như: Quên không xin lỗi khi được giúp đỡ; Cười nói, làm ồn trong thư viện.+ Tình huống 2: Huy và cậu bé có những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực như: Cậu bé đã biết xin lỗi khi va phải người khác; Huy đã biết kiềm chế cơn giận và nhắc nhở cậu bé một cách nhẹ nhàng, không sử dụng bạo lực. | – Đại diện các nhóm trình bày ý kiến.– Thảo luận chung. | nhóm phải chỉ ra được điểm nào là tích cực, điểm nào là chưa tích cực trong hành vi của các nhân vật trong mỗi tình huống và giải thích rõ lí do. |
| Nhiệm vụ 2: Thảo luận về những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử |
| – GV giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận, liệt kê những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử.GV yêu cầu HS trước khi tiến hành thảo luận có thể tham khảo thêm các ví dụ trong SGK. | – Lắng nghe GV phân công nhiệm vụ. | – Tất cả HS trong nhóm đều phải tham gia vào quá trình làm việc nhóm.– Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm là giấy A0 ghi kết  |
|  | – Các nhóm HS thảo luận, ghi kết quả ra giấy A0, dưới hình thức bảng so sánh, sơ đồ tư duy, hình vẽ,… | quả thảo luận nhóm.– Kết quả làm việc nhóm có thể trình bày dưới các hình thức khác nhau. |
| – GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận. | – Các nhóm HS triển lãm kết quả thảo luận trên bảng và tường xung quanh lớp học. – Cả lớp đi xem và ghi ý kiến nhận xét bổ sung. |  |
| – GV tổng kết các ý kiến và kết luận: + Hành vi giao tiếp tích cực: Tôn trọng, chân thành khi giao tiếp; Chào hỏi thân thiện khi gặp gỡ; Chào tạm biệt khi chia tay; Cảm ơn khi được giúp đỡ; Xin lỗi khi làm phiền người khác; Nói lời yêu cầu, đề nghị lịch sự; Lắng nghe tích cực; Luôn mỉm cười khi giao tiếp; Luôn tìm những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học tập; Không có những cử chỉ, điệu bộ, lời nói, thái độ,… làm tổn thương người khác; Giúp đỡ cụ già, em nhỏ, phụ nữ có thai;…+ Hành vi giao tiếp chưa tích cực: Ngắt lời khi người khác đang nói mà không xin lỗi trước; Có những thái độ, lời nói, cử chỉ, hành động xúc phạm, làm tổn thương đối tượng giao tiếp;…  | – Ghi những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực vào SBT. |  |

**Tiết 3**

**THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Nhận diện điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân**

a) Mục tiêu

HS tự đánh giá được những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự đánh giá những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân theo bảng gợi ý trong SGK trang 13.– GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả tự đánh giá của bản thân. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ.– HS làm việc cá nhân và ghi kết quả vào SBT.– HS chia sẻ kết quả tự đánh giá trong nhóm nhỏ. | Mỗi HS phải có một sản phẩm hoạt động là bảng tự đánh giá mức độ biểu hiện những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. |
| – GV nhận xét chung về hành vi giao tiếp, ứng xử của HS trong lớp.– GV tổng kết các ý kiến, khen ngợi HS đã tự đánh giá được những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. Đồng thời gợi ý HS nên rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử bằng các biện pháp như:+ Tham gia câu lạc bộ về kĩ năng giao tiếp.+ Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội do nhà trường và địa phương tổ chức.+ Tăng cường giao tiếp với bạn bè, thầy cô, người thân trong gia đình và những người xung quanh.+ Học hỏi kinh nghiệm những người có kĩ năng giao tiếp tốt.+ Ghi lại bài học kinh nghiệm tự rút ra sau mỗi lần giao tiếp, ứng xử thành công hay thất bại.+ Nhờ người thân và những người đáng tin cậy góp ý cho bản thân về cách giao tiếp, ứng xử.+ …  | – Một số HS chia sẻ kết quả tự đánh giá trước lớp. |  |

**Tiết 4**

**Hoạt động 3. Xây dựng thông điệp về thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực**

a) Mục tiêu

HS xây dựng được thông điệp về thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV yêu cầu mỗi HS/ nhóm HS xây dựng một thông điệp về thực hiện giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.+ Nội dung thông điệp: Ý nghĩa, tầm quan trọng của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực/ Biện pháp rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả.+ Hình thức truyền tải thông điệp: Viết/ vẽ tranh/ trình diễn tiểu phẩm/… – GV có thể đưa ra một vài thông điệp cụ thể để gợi ý cho HS. Ví dụ như: “Giao tiếp, ứng xử lịch sự, tích cực là biểu hiện của người có văn hoá.”/ “Hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực là cầu nối giữa con người với con người”/… | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ.– HS/ nhóm HS thảo luận lựa chọn nội dung và hình thức thể hiện thông điệp.– HS thực hành xây dựng thông điệp. | Mỗi HS/ nhóm HS phải có một sản phẩm hoạt động là thông điệp về:– Ý nghĩa, tầm quan trọng của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực. Hoặc:– Biện pháp rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực. |
| – GV tổ chức cho HS trình bày, giới thiệu thông điệp đã xây dựng. | – HS/ nhóm HS trình bày, giới thiệu các thông điệp đã xây dựng được dưới các hình thức khác nhau. |  |
| – GV hướng dẫn cả lớp cùng nhận xét, bình chọn những thông điệp ấn tượng nhất. | – HS thảo luận, bình chọn thông điệp ấn tượng nhất. |  |
| GV giao nhiệm vụ cho HS rèn luyện kĩ n ăng giao tiếp, ứng xử trong cuộc sốnghằng ngày ở trường, ở nhà và ở cộng đồng bằng các biện pháp phù hợp; đồng thời hướng dẫn HS cách ghi chép lưu giữ kết quả rèn luyện và ghi lại cảm xúc của bản thân khi rèn luyện. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ | ản phẩm hoạt động của mỗi HS là bản ghi chép kết quả rèn luyện kĩ năng giao tiếp ứng xử của bản thân |

**VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân**

a) Mục tiêu

HS thực hiện được việc rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử trong cuộc sống hằng ngày.

 b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV cùng với gia đình HS tạo điều kiện cho HS rèn luyện và giám sát, đánh giá việc rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của HS. | – HS thực hiện nhiệm vụ vận dụng theo yêu cầu của GV.– Ghi chép, lưu giữ kết quả rèn luyện và ghi lại cảm xúc của bản thân khi rèn luyện. |  |

**C. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG ( SHL Quy mô lớp)**

**Hoạt động 5. Trò chơi “Phỏng vấn”**

a) Mục tiêu

HS phản hồi được việc rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV phổ biến cách chơi: Mỗi nhóm cử một bạn sắm vai phóng viên, lần lượt phỏng vấn các bạn trong nhóm về kết quả rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử trong thực tiễn.– GV có thể gợi ý một số câu hỏi phỏng vấn:+ Chào bạn, xin bạn vui lòng cho biết, bạn đã làm gì để rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân? + Bạn đã thu được những tiến bộ, thay đổi tích cực như thế nào trong giao tiếp, ứng xử?+ Bạn đã gặp khó khăn gì khi rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử?+ Cảm xúc của bạn khi giao tiếp, ứng xử tích cực? … | – Lắng nghe GV hướng dẫn cách chơi.– Mỗi nhóm cử một bạn sắm vai làm phóng viên.– Các “phóng viên” chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn. | Sản phẩm của HS trong hoạt động này chính là những câu trả lời chân thực về kết quả rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong thực tiễn. |
| – GV nhận xét chung, khen những HS có tiến bộ trong giao tiếp, ứng xử và động viên những HS khác tiếp tục rèn luyện để giao tiếp, ứng xử hiệu quả trong cuộc sống. | – Các “phóng viên” tiến hành phỏng vấn kết quả rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực của các bạn trong nhóm. |  |

**TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ 2**

Hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực và khả năng thích nghi với những thay đổi trong cuộc sống là những yêu cầu đối với mỗi người sống trong xã hội hiện đại để có thể thành công trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống. Tuy nhiên, để làm được như vậy, trước hết chúng ta cần phải khám phá/ tự đánh giá những mặt còn thiếu sót của mình và tích cực rèn luyện, hoàn thiện bản thân.

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2**

– GV yêu cầu và tổ chức cho HS tự đánh giá về kết quả trải nghiệm chủ đề 2 theo 3 tiêu chí trong SGK trang 15. HS có thể ghi kết quả tự đánh giá vào SBT.

+ Đạt: Nếu HS đạt được 3 tiêu chí.

+ Chưa đạt: Nếu HS chỉ đạt được nhiều nhất là 2 tiêu chí.

– GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng lẫn nhau trong nhóm dựa vào: Kết quả tự đánh giá của cá nhân; Sự chuẩn bị cho hoạt động của chủ đề; Thái độ tham gia hoạt động (tự giác, lắng nghe tích cực); Trách nhiệm và sự hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ.

– GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

+ Đánh giá của cha mẹ HS.

– GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập chủ đề 2 của HS. Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm, tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

**Kí kiểm tra của tổ chuyên môn**